

Bản án số: **74/2020/HS- ST**  
Ngày: **03/12/2020**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K TỈNH NINH BÌNH**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**  
*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Thế Anh  
*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Vũ Đức Bình và ông Ngô Gia Khánh.
- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phan Thị Ninh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa:** Ông Trần Quang Toại, Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 76/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2020/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Ngọc A** (tên gọi khác: không); Giới tính: nam; Sinh năm 1986 tại huyện K, tỉnh Ninh Bình; Nơi ĐKKTT, chỗ ở hiện nay: Xóm 1, xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Bố đẻ: Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1963; Mẹ đẻ: Bùi Thị D, sinh năm 1960; Gia đình có 03 anh em. Bị cáo là con lớn nhất; Vợ con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ ngày 05/9/2020, chuyển tạm giam từ ngày 07/9/2020 đến nay tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Ninh Bình. Có mặt tại phiên tòa.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** chị Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 1993; trú tại: xóm 14, xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

- **Người làm chứng:** Anh Nguyễn Văn L, anh Nguyễn Văn K (đều vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 05/9/2020, tại đoạn đường bê tông thuộc xóm 7A, xã K; tổ công tác của Công an huyện K đang làm nhiệm vụ kiểm tra, phát hiện bắt quả tang Nguyễn Ngọc A trên tay trái cầm 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy nilon màu xanh mà A khai là gói ma túy vừa mua về để sử dụng; đồng thời tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 35H9 – 0735 màu đỏ - xám - bạc.

Tiến hành mở niêm phong gói nhỏ thu giữ của A được gói ngoài là giấy nilon màu xanh tiếp đến là giấy màu trắng bên trong là chất bột dạng cục màu trắng có khối lượng 0,23gam ký hiệu M để trưng cầu giám định.

Tại kết luận giám định số 241/KLGD-PC09-MT ngày 07/9/2020 của phòng KTHS - Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định kí hiệu M có khối lượng 0,2349 gam, là ma túy, loại Heroin.

Quá trình điều tra Nguyễn Ngọc A đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: do có nhu cầu sử dụng ma túy nên buổi sáng ngày 05/9/2020, Nguyễn Ngọc A điều khiển xe mô tô BKS 35H9 – 0735 từ nhà đến khu vực Bến xe khách huyện K thuộc phố T, thị trấn P, huyện K tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây, A gặp 01 người đàn ông không quen biết khoảng 50 tuổi hỏi và mua được 01 gói ma túy được gói ngoài bằng giấy nilon màu xanh với giá 200.000 đồng rồi cầm ở tay trái điều khiển xe đi về, đến đoạn đường bê tông thuộc xóm 7A, xã K thấy vắng người nên dừng lại định mở gói ma túy ra xem thì bị tổ công tác của Công an huyện K đang làm nhiệm vụ kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Trong quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện K, tỉnh Ninh Bình đã trả lại xe mô tô BKS 35H9 – 0735 cho chị Nguyễn Thị Hồng T (là em gái bị cáo A). 01 phong bì niêm phong ghi số 241/KLGD-PC09-MT bên trong có vật chứng còn lại sau giám định ký hiệu M có khối lượng 0,1209 gam là ma túy loại heroine và toàn bộ vỏ bao gói trong gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì bên trong có vỏ gói là giấy nilon màu xanh, vỏ giấy màu trắng và phong bì niêm phong gói nhỏ khi thu giữ của Nguyễn Ngọc A được chuyển đến kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K giải quyết cùng vụ án.

Bản cáo trạng số 80/CT-VKS ngày 18/11/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại Điểm c, Khoản 1, Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố trong cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc A từ 14 đến 17 tháng tù, thời hạn tù tính ngày 05/09/2020.

- Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015; Điều 106 và Điều 136 BLHS năm 2015 và Nghị quyết 326/UBTVQH14:

- + Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ghi số 241/KLGD-PC09-MT bên trong có vật chứng còn lại sau giám định ký hiệu M có khối lượng 0,1209 gam heroine và toàn bộ vỏ bao gói trong gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì bên trong có vỏ gói là giấy nilon màu xanh, vỏ giấy màu trắng và phong bì niêm phong gói nhỏ khi thu giữ của Nguyễn Ngọc A.

- + Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến bào chữa, không có ý kiến tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :**

Trên cơ sở cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Ngọc A khai nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án tòa án đã nêu. Lời khai của bị cáo còn phù hợp biến bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 08 giờ 40 phút ngày 05/09/2020, lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và vật chứng thu giữ được 01 gói Heroine có khối lượng 0,2349 gam. Như vậy đã đủ cơ sở kết luận: Hồi 08 giờ ngày 05/9/2020, tại xóm 7A, xã K, huyện K, Nguyễn Ngọc A có hành vi cất giữ trái phép trong người 0,2349 gam heroine để sử dụng cho bản thân. Hành vi của Nguyễn Ngọc A đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp

“Heroin có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05gam” theo quy định tại Điểm c, Khoản 1, Điều 249 - Bộ luật Hình sự.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội và còn là nguyên nhân nảy sinh các tội phạm về các tệ nạn xã hội khác; hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm. Căn cứ vào tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn buộc bị cáo phải cách ly đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích.

[3] Bị cáo không có tiền tiết kiệm; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ “*người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Khi lượng hình xét thấy nhân thân bị cáo chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu, mới sử dụng ma túy trong thời gian ngắn để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện tính khoan hồng của pháp luật. Bị cáo không tài sản và thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung tại khoản 5 Điều 249BLHS đối với bị cáo.

[4] Về nguồn gốc Hêrôin: Tại phiên tòa bị cáo khai mua của người đàn ông không quen biết, không biết tên tuổi, địa chỉ và nếu gặp lại cũng không nhận được người này nên không có cơ sở để điều tra, xử lý.

[5] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện K, tỉnh Ninh Bình đã trả lại xe mô tô BKS 35H9 – 0735 đăng ký xe mang tên Nguyễn Ngọc A; qua điều tra xác định được bị cáo đã bán chiếc xe trên cho chị Nguyễn Thị Hồng T là em gái bị cáo từ trước đó; chị T không biết bị cáo mượn xe đi mua ma túy nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện K đã trả lại cho chị T là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử không xem xét lại.

01 phong bì niêm phong ghi số 241/KLGD-PC09-MT bên trong có vật chứng còn lại sau giám định ký hiệu M có khối lượng 0,1209 gam là ma túy loại heroine và toàn bộ vỏ bao gói trong gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì bên trong có vỏ gói là giấy nilon màu xanh, vỏ giấy màu trắng và phong bì niêm phong gói nhỏ khi thu giữ vật chứng ban đầu từ bị cáo Nguyễn Ngọc A đã được chuyển đến kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K giải quyết cùng vụ án; đây là những vật chứng không còn giá trị và là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an huyện K; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng do đã thực hiện đúng hợp pháp.

[8] Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 BLHS; BLTTHS; Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Ngọc A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

**2. Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Ngọc A 14 (mười bốn) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 05/09/2020.

**3. Các biện pháp tư pháp:** Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ghi số 241/KLGD-PC09-MT bên trong có khối lượng hê rô in còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói trong gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì bên trong có vỏ gói là giấy nilon màu xanh, vỏ giấy màu trắng và phong bì niêm phong gói nhỏ khi thu giữ vật chứng ban đầu từ bị cáo Nguyễn Ngọc A.

( Chi tiết như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19/11/2020).

**4. Án phí:** Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm .

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Công an huyện K;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS &VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Phạm Thế Anh**